###### THUYẾT MINH DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

|  |
| --- |
| **1. Tên dự án KHCN:** |
| **2. Thời gian thực hiện: …… tháng**  **Từ tháng** …...**/20**….  **đến tháng** …...**/20**…. |
| **3. Cấp quản lý**  Nhà nước  Bộ  Cơ sở  Tỉnh |
| **4. Kinh phí:** triệu đồng, trong đó:  - Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học (SNKH):  - Từ nguồn khác: |
| **5. Thuộc chương trình(nếu có)** |
| **6. Chủ nhiệm dự án**  Họ và tên:  Học hàm/học vị:  Chức danh khoa học:  Điện thoại : (CQ)/ (NR) Fax:  Mobile : Email :  Địa chỉ cơ quan :  Địa chỉ nhà riêng: |
| 1. **Thư ký dự án**   Họ và tên:  Học hàm/học vị:  Chức danh khoa học:  Điện thoại : (CQ)/ (NR) Fax:  Mobile : Email :  Địa chỉ cơ quan :  Địa chỉ nhà riêng: |
| 1. **Cơ quan chủ trì thực hiện dự án:**   Tên cơ quan chủ trì:  Điện thoại : Fax :  E-mail :  Địa chỉ:  Số tài khoản: , tại  Họ tên người đứng đầu cơ quan chủ trì:  Chức vụ: |
| **9. Cơ quan chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**  Tên cơ quan : ...................................  Địa chỉ : ...................................  Điện thoại : .................. Fax : ................. E-mail : ....................  Tài khoản : ...................................  **10. Tổ chức phối hợp**  (nếu có )   1. **Tổ chức 1** : .......................................................................................................   Tên cơ quan chủ quản ..........................................................................................  Điện thoại: ...................................... Fax: .............................................................  Địa chỉ: .................................................................................................................  Họ và tên thủ trưởng tổ chức: ...............................................................................  Số tài khoản: .........................................................................................................  Ngân hàng: ............................................................................................................   1. **Tổ chức 2** : ......................................................................................................   Tên cơ quan chủ quản .......................................................................................  Điện thoại: ...................................... Fax: ............................................................  Địa chỉ: .................................................................................................................  Họ và tên thủ trưởng tổ chức: ..............................................................................  Số tài khoản: .....................................................................................................  Ngân hàng: .................................................................................. |

**II. CÁC CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG DỰ ÁN**

**11. Sự cần thiết phải triển khai dự án :** ...................................

**12. Các căn cứ pháp lý về việc triển khai dự án :**

- Liệt kê các văn bản có liên quan đến việc triển khai dự án

- Tóm tắt kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sẽ ứng dụng trong dự án

- Công bố các chứng chỉ về khoa học và công nghệ : kết luận của Hội đồng nghiệm thu cấp nhà nước, cấp bộ, cấp thành phố về đề tài nghiên cứu hoặc các chứng chỉ có giá trị pháp lý về công nghệ được lựa chọn

**13 . Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội có liên quan đến dự án :** ................

**III. NỘI DUNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **14. Mục tiêu của dự án:**  14.1. Mục tiêu chung:  14.2. Mục tiêu cụ thể: | | | | | |
| **15. Tổng quan tình hình nghiên cứu:**  *(Nêu những thông tin cơ bản, mới nhất về tình hình nghiên cứu, triển khai trong nước, trong khu vực và Quốc tế: thể hiện sự am hiểu và nắm bắt được thông tin về các công nghệ, các kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực của dự án, về những luận cứ xuất xứ của dự án mà dựa vào đó tác giả xây dựng dự án,... )*  **Ngoài nước:**  **Trong nước:** | | | | | |
| **16. Nội dung thực hiện**(*nêu những nội dung và các bước công việc cụ thể, những vấn đề trọng tâm mà dự án cần triển khai thực hiện để đạt được mục tiêu):*   * Mô tả công nghệ, sơ đồ hoặc quy trình công nghệ * Luận cứ rõ những vấn đề trọng tâm mà dự án cần giải quyết (như các bước công nghệ, các thông số về kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, quy mô triển khai dự án, chủng loại sản phẩm,.....cần hoàn thiện và ổn định, khối lượng sản phẩm cần sản xuất để ổn định công nghệ).   - Liệt kê và mô tả nội dung, các bước công việc cần thực hiện để giải quyết những vấn đề đặt ra, kể cả đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật đáp ứng cho việc thực hiện dự án.  Nội dung 1: ........................................................................................................................  ...........................................................................................................................................  Nội dung 2: ......................................................................................................................  .........................................................................................................................................  Nội dung 3:......................................................................................................................  ........................................................................................................................................... | | | | | |
| **17. Phương pháp thực hiện, kỹ thuật sẽ sử dụng, phương án tổ chức thực hiện và các chỉ tiêu theo dõi, đánh giá**  *(Phương pháp thực hiện, kỹ thuật sẽ sử dụng - so sánh với các phương thức giải quyết tương tự khác, nêu được tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo của dự án, phương án tổ chức thực hiện và các chỉ tiêu theo dõi).* | | | | | |
| **18. Tiến độ thực hiện dự án** | | | | |
| **TT** | **Các nội dung, công việc thực hiện chủ yếu (Các mốc đánh giá chủ yếu)** | **Sản phẩm phải đạt** | **Thời gian (BĐ-KT)** | **Người, cơ quan thực hiện** |
| 1 |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

**IV. DỰ KIẾN KẾT QUẢ DỰ ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **19. Dạng kết quả dự kiến của dự án** | | |
| **Dạng kết quả I** | **Dạng kết quả II** | **Dạng kết quả III** |
| Dây chuyền công nghệ | Quy trình công nghệ | Phần mềm máy tính. |
| Sản phẩm *(có thể trở thành hàng hoá, để thương mại hoá)* | Phương pháp | Số liệu, Cơ sở dữ liệu |
| Thiết bị, máy móc | Tiêu chuẩn | Báo cáo phân tích |
| Vật liệu | Quy phạm | Tài liệu dự báo *(phương pháp, quy trình, mô hình,...)* |
| Giống cây trồng | Nguyên lý ứng dụng | Đề án, qui hoạch triển khai |
| Giống vật nuôi | Bản vẽ thiết kế | Luận chứng kinh tế-kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi |
| Khác | Khác | Khác |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **20. Yêu cầu khoa học, kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm tạo ra** | | | | | | | | | | | |
| **20.1 Yêu cầu khoa học đối với sản phẩm tạo ra (dạng kết quả II, III)** | | | | | | | | | | | |
| **TT** | | **Tên sản phẩm** | | | **Yêu cầu khoa học** | | | | | | **Chú thích** |
| 1 | |  | | |  | | | | | |  |
| … | |  | | |  | | | | | |  |
| **20.2 Yêu cầu khoa học, kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm tạo ra (dạng kết quả I)** | | | | | | | | | | | |
| **TT** | | **Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu** | | | **Đơn vị đo** | **Mức chất lượng** | | | | | **Dự kiến số lượng sản phẩm tạo ra** |
| Cần đạt | | Mẫu tương tự | | |
| Trong nước | Thế giới | |
| 1 | |  | | |  |  | |  |  | |  |
| … | |  | | |  |  | |  |  | |  |
| **21. Hiệu quả của Dự án KHCN** | | | | | | | | | | |
| * **Hiệu quả về khoa học và công nghệ** *( tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh… )* * **Hiệu quả về kinh tế** *( phân tich rõ hiệu quả kinh tế trực tiếp và gián tiếp do Dự án KHCN mang lại gồm: làm lợi do thay thế nhập khẩu, tăng tỷ lệ nội địa hoá, thuê chuyên gia…so với hiện tại)* * **Hiệu quả về xã hội** *( ảnh hưởng tác động do thực hiện dự án KHCN mang lại như tạo công ăn việc làm,. tăng sức cạnh tranh các sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động…)* | | | | | | | | | | |
| **22. Liên kết với sản xuất và đời sống** | | | | | | | | | | |
| (Ghi rõ đơn vị sản xuất hoặc người sử dụng kết quả tham gia vào quá trình thực hiện và nêu rõ nội dung công việc thực hiện trong dự án) | | | | | | | | | | |
| **23. Phương án phát triển sau khi kết thúc dự án** Phân tích tính khả thi của phương án chuyển giao công nghệ hoặc mở rộng sản xuất (*nêu địa chỉ dự kiến tiếp nhận chuyển giao công nghệ của dự án hoặc mở rộng quy mô sản xuất, các văn bản thỏa thuận tiếp nhận hoặc chuyển giao công nghệ....:* | | | | | | | | | | |
| **STT** | | **Tên sản phẩm** | **Địa chỉ áp dụng** | | | **Thời gian** | | | **Ghi chú** | |
| 1 | |  |  | | |  | | |  | |
| … | |  |  | | |  | | |  | |

**V. CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN THAM GIA THỰC HIỆN DỰ ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **24. Hoạt động của các tổ chức phối hợp tham gia thực hiện dự án** (Ghi tất cả các tổ chức phối hợp thực hiện dự án và phần nội dung công việc tham gia trong dự án) | | | | | | |
| **TT** | | **Tên tổ chức** | **Địa chỉ** | **Nội dung hoạt động/ đóng góp cho dự án** | | **Dự kiến kinh phí** |
| **1** | |  |  |  | |  |
|  | |  |  |  | |  |
| **…** | |  |  |  | |  |
| **25. Đội ngũ cán bộ thực hiện dự án** *(Ghi những người có đóng góp khoa học và chủ trì thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện dự án, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm dự án)* | | | | | | |
| **TT** | **Họ và tên** | | | | **Cơ quan công tác** | |
| **1** |  | | | |  | |
| **…** |  | | | |  | |
|  |  | | | |  | |

**VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ NGUỒN KINH PHÍ**

**(Chi tiết xem Phụ lục kèm theo)**

Đơn vị: triệu đồng

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **26** | **Kinh phí thực hiện dự án phân theo các khoản chi** | | | | | | |
|  | **Nguồn kinh phí** | **Tổng số** | **Trong đó** | | | | |
| **Công lao động (khoa học, phổ thông)** | **Nguyênvật liệu, năng lượng** | **Thiết bị, máy móc** | **Xây dựng, sửa chữa nhỏ** | **Chi khác** |
|  | **Tổng kinh phí** |  |  |  |  |  |  |
|  | *Trong đó:* |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Ngân sách SNKH:  - Năm thứ nhất:  - Năm thứ hai: |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Các nguồn vốn khác  - Vốn tự có  - Vốn khác |  |  |  |  |  |  |

**VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**27. Kết luận :** ...................................

**28. Kiến nghị :** ........................

……, ngày … tháng … năm 20…

|  |  |
| --- | --- |
| Cơ quan chủ trì dự án  (Họ, tên, chữ ký và đóng dấu) | Chủ nhiệm dự án  (Họ, tên và chữ ký) |
|  |  |

*……, ngày … tháng … năm 20…*

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

# DỰ TOÁN KINH PHÍ DỰ ÁN

**(Theo nội dung chi)**

Đơn vị: triệu đồng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung các khoản chi** | **Kinh phí** | **Tỷ lệ** (%) | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Nguồn khác** |
| 1 | Công lao động (khoa học, phổ thông) |  |  |  |  |
| 2 | Nguyên, vật liệu, năng lượng |  |  |  |  |
| 3 | Thiết bị, máy móc |  |  |  |  |
| 4 | Xây dựng, sửa chữa nhỏ |  |  |  |  |
| 5 | Chi khác |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng:** |  |  |  |  |

**GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI**

**Khoản 1. Công lao động (khoa học, phổ thông)**

*Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị đo** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Nguồn khác** |
| 1 | Thuê khoán lao động khoa học |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Thuê khoán lao động phổ thông |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Cộng*** |  |  |  |  |  |  |

**Khoản 2. Nguyên vật liệu, năng lượng** *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị đo** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Nguồn khác** |
| 1 | Nguyên, vật liệu |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Năng lượng, nhiên liệu |  |  |  |  |  |  |
|  | - Điện |  |  |  |  |  |  |
|  | - Xăng, dầu |  |  |  |  |  |  |
|  | - Nhiên liệu khác |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Nước |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Mua sách, tài liệu, số liệu |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Cộng*** |  |  |  |  |  |  |

**Khoản 3. Thiết bị, máy móc** *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị đo** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Tự có** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Cộng*** |  |  |  |  |  |  |

**Khoản 4. Xây dựng, sửa chữa nhỏ** *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị đo** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Tự có** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Cộng*** |  |  |  |  |  |  |

**Khoản 5. Chi khác** *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị đo** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Nguồn vốn** | |
| **Ngân sách NN** | **Tự có** |
| 1 | Công tác phí |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Hội thảo, hội nghị |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Nghiệm thu mô hình, Nghiệm thu nội bộ |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Quản lý phí |  |  |  |  |  |  |
|  | ................................................. |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Chi khác |  |  |  |  |  |  |
|  | ***Cộng*** |  |  |  |  |  |  |